TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LƯƠNG SƠN** **TỈNH HÒA BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 106/2023/QĐST-HNGĐ	*Lương Sơn, ngày 08 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 160/2023/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2023, giữa:

- **Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Hồng A –** sinh năm 1993; Trú tại: Thôn Giếng Êm, xã Nhuận Trạch, huyện LS, tỉnh HB.

- **Bị đơn: Anh Bùi Ngọc N** – sinh năm 1991; Trú tại: Thôn Đồng Sy, xã Nhuận Trạch, huyện LS, tỉnh HB.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 31 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Hồng A và anh Bùi Ngọc N.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Hồng A và anh Bùi Ngọc N thuận tình ly hôn.

2. Về con chung: Giao chị Nguyễn Thị Hồng A được trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng con chung là cháu Bùi Quốc T – sinh ngày 11/4/2014 cho đến khi cháu trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh N cấp dưỡng nuôi con cùng chị Hồng A số tiền 2.000.000 đồng/ tháng cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi. Thời điểm cấp dưỡng tính từ ngày quyết định thuận tình ly hôn có hiệu lực pháp

luật. Anh N có quyền thăm nom con chung sau ly hôn không ai được cản trở quyền này. Anh N, chị Hồng A có quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về công nợ: Không có. Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Án phí: Chị Nguyễn Thị Hồng A tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2022/0000018 ngày 14/7/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện LS, tỉnh HB.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà người thi hành án chậm thi hành thì phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự, trừ trường hợp có thoả thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND H. Lương Sơn;
- Chi cục THA H. Lương Sơn;
- UBND xã NhuậnTrạch;
- Các Đương sự;
- Lưu HS vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Thêu